

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1021 /2025/CV-KTTV
V/v: Giải trình chênh lệch lợi nhuận
Quý 1 năm 2025 và Quý 1 năm 2024.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025

KÍNH GỬI: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất Quý 1 năm 2025.

Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Xây Dựng Hòa Bình, mã chứng khoán HBC, xin giải trình chênh lệch phần lợi nhuận sau thuế Quý 1 năm 2025 và lợi nhuận sau thuế Quý 1 năm 2024 như sau:

I. BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY ME

Đvt: đồng

CHỈ TIÊU	Quý 1 năm 2025	Quý 1 năm 2024	Tăng/ giảm lợi nhuận
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	626,258,776,256	1,583,787,445,753	(957,528,669,497)
Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	626,258,776,256	1,583,787,445,753	(957,528,669,497)
Giá vốn hàng bán	592,095,210,326	1,573,981,476,754	(981,886,266,428)
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	34,163,565,930	9,805,968,999	24,357,596,931
Doanh thu hoạt động tài chính	82,158,930,913	131,352,922,903	(49,193,991,990)
Chi phí tài chính	94,616,708,098	82,821,036,665	11,795,671,433
- Trong đó: lãi vay	93,955,871,644	94,829,379,563	(873,507,919)
Chi phí bán hàng	-	-	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(61,165,385,313)	(44,528,866,640)	(16,636,518,673)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	82,871,174,058	102,866,721,877	(19,995,547,819)
Lợi nhuận khác	14,257,236,548	4,653,632,892	9,603,603,656
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	97,128,410,606	107,520,354,769	(10,391,944,163)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	-
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	97,128,410,606	107,520,354,769	(10,391,944,163)

Nguyên nhân chênh lệch:

- Tăng lợi nhuận gộp 24,357,596,931 đồng

Lý do: Do khó khăn từ thị trường xây dựng và ảnh hưởng kinh tế vĩ mô làm doanh thu giảm (957,528,669,497) đồng, tuy nhiên việc tái cấu trúc tập đoàn và cải thiện năng suất lao động, theo đó giá vốn giảm đáng kể (981,886,266,428) đồng.

- Giảm lợi nhuận từ hoạt động tài chính (60,989,663,423) đồng

Lý do: Giảm doanh thu tài chính làm lợi nhuận giảm (49,193,991,990) đồng, ngoài ra chi phí tài chính tăng làm lợi nhuận giảm (11,795,671,433) đồng.

- Giảm chi phí quản lý doanh nghiệp làm lợi nhuận tăng 16,636,518,673 đồng

Lý do: Hoàn nhập chi phí trích lập dự phòng phải thu khó đòi, làm lợi nhuận tăng 16,636,518,673 đồng.

- Tăng thu nhập khác làm lợi nhuận tăng 9,603,603,656 đồng

Lý do: Tăng thu nhập khác từ thanh lý máy móc thiết bị làm lợi nhuận tăng 9,603,603,656 đồng.

5849
CÔNG TY
CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN XÂY
DỰNG HÒA BÌNH
3 - T.Đ

II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

CHỈ TIÊU	Quý 1 năm 2025	Quý 1 năm 2024	Tăng/ giảm
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	691,959,938,821	1,650,919,949,666	(958,960,010,845)
Giảm trừ doanh thu	-	(21,242,074)	21,242,074
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	691,959,938,821	1,650,898,707,592	(958,938,768,771)
Giá vốn hàng bán	639,496,317,218	1,629,561,102,479	(990,064,785,261)
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	52,463,621,603	21,337,605,113	31,126,016,490
Doanh thu hoạt động tài chính	10,804,990,949	113,686,782,432	(102,881,791,483)
Chi phí tài chính	96,881,818,613	99,834,121,977	(2,952,303,364)
- Trong đó: chi phí lãi vay	96,375,947,250	98,563,775,943	(2,187,828,693)
Phân lãi / lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	981,005,877	1,444,802,771	(463,796,894)
Chi phí bán hàng	7,275,239,793	6,625,537,206	649,702,587
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(39,780,095,628)	(21,114,883,939)	(18,665,211,689)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(127,344,349)	51,124,415,072	(51,251,759,421)
Thu nhập khác	15,588,455,171	7,263,733,917	8,324,721,254
Chi phí khác	5,918,862,678	4,044,885,256	1,873,977,422
Lợi nhuận khác	9,669,592,493	3,218,848,661	6,450,743,832
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9,542,248,144	54,343,263,733	(44,801,015,589)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	94,497,540	50,765,499	43,732,041
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	4,053,028,547	(2,258,832,312)	6,311,860,859
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5,394,722,057	56,551,330,546	(51,156,608,489)

Nguyên nhân chênh lệch:

Lợi nhuận sau thuế TNDN Quý 1/2025 giảm 51,156,608,489 đồng so với Quý 1 /2024:

- Tăng lợi nhuận gộp 31,126,016,490 đồng so với Quý 1/2024
 - Hoạt động xây dựng công ty mẹ 24,357,596,931 đồng
 - Hoạt động cho thuê (đất, cơ sở hạ tầng, nhà xưởng,).6,768,419,559 đồng.
- Doanh thu tài chính giảm làm giảm lợi nhuận 102,881,791,483 đồng chủ yếu giảm từ công mẹ 49,193,991,990 đồng, và còn lại 53,878,011,256 đồng các hoạt động khác của công ty thành viên.
- Chi phí tài chính giảm làm tăng lợi nhuận 2,952,303,364 đồng nguyên nhân chủ yếu tăng chi phí tài chính của công ty mẹ tăng làm lợi nhuận giảm 11,795,671,433 đồng và còn lại hoàn nhập dự phòng các công ty thành viên 14,747,974,797 đồng

- Lợi nhuận từ công ty liên doanh, liên kết giảm 463,796,894 đồng,
- Chi phí bán hàng tăng làm giảm lợi nhuận 649,702,587 đồng chủ yếu do tăng chi phí dịch vụ mua ngoài.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm, giúp lợi nhuận tăng thêm 18,665,211,689 đồng, chủ yếu do hoàn nhập chi phí trích lập dự phòng phải thu khó đòi.
- Lợi nhuận khác tăng 6,450,743,832 chủ yếu nhờ thanh lý máy móc thiết bị .

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG HÒA BÌNH
TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu văn thư.



LÊ VIẾT HẢI